

Bộ 120 câu hỏi kèm đáp án trắc nghiệm thuế GTGT năm 2022

Đề trắc nghiệm thuế GTGT số 1: (20 câu)

Câu 1: Năm 2017, doanh nghiệp Hoàng Minh có phát sinh hoạt động xuất khẩu một số sản phẩm hàng hóa. Khi tiến hành thanh tra, đơn vị xuất trình các tài liệu sau: Hợp đồng xuất khẩu, hóa đơn, chứng từ thanh toán cho bên mua theo quy định trên HĐ. Xác định việc kê khai doanh thu 0% của doanh nghiệp trong trường hợp này:

- A. Không đáp ứng điều kiện doanh thu xuất khẩu 0%
- B. Đáp ứng đủ điều kiện doanh thu xuất khẩu 0%

Câu 2: Ngày 25/3/2017 Công ty Đức Hạnh mua 17 triệu tiền hàng, ngày 26 mua tiếp 13 triệu và cả 2 lần đều thanh toán bằng tiền mặt đồng thời có HĐ GTGT trị giá hàng hóa thanh toán 30 trđ. Công ty Đức Hạnh có được khấu trừ thuế đầu vào của lô hàng trên không?

- A. Không được khấu trừ thuế đầu vào.
- B. Được khấu trừ thuế đầu vào toàn bộ
- C. Khấu trừ thuế đầu vào riêng của 2 lần mua.

Câu 3: Khi hóa đơn GTGT ghi thuế suất cao hơn quy định mà cơ sở kinh doanh chưa tự điều chỉnh, cơ quan thuế kiểm tra, phát hiện thì xử lý đối với bên bán như sau:

- A. Phải kê khai, nộp thuế theo mức thuế suất ghi trên hóa đơn
- B. Phải kê khai, nộp thuế theo mức thuế suất quy định
- C. Không phải kê khai nộp thuế
- D. Được lập lại hóa đơn mới theo đúng thuế suất quy định

Câu 4: Cơ sở kinh doanh Ánh Hồng kinh doanh xe gắn máy, trong tháng 4/2016 có số liệu sau:

Bán xe theo phương thức trả góp 3 tháng, giá bán trả góp chưa có thuế GTGT là 30,3 triệu đồng/xe (trong đó giá bán xe là 30 triệu đồng/xe, lãi trả góp 3 tháng là 0,3 triệu). Trong tháng 4/2016, thu được 10,1 triệu đồng. Giá tính thuế GTGT là bao nhiêu?

- A. 30 triệu đồng
- B. 30,3 triệu đồng
- C. 10,1 triệu đồng
- D. 30,6 triệu đồng

Câu 5: Thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ sử dụng đồng thời cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế và không chịu thuế giá trị gia tăng thì:

- A. Được khấu trừ số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế giá trị gia tăng.
- B. Được khấu trừ thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào trong kỳ
- C. Cả 2 phương án trên đều đúng.

Câu 6: Các dịch vụ do cơ sở kinh doanh nội địa cung cấp cho doanh nghiệp chế xuất được tiêu dùng ở bên ngoài doanh nghiệp chế xuất bao gồm cho thuê nhà, đất, hội trường, văn phòng, khách sạn, kho bãi, xây dựng nhà ở cho người lao động, dịch vụ vận chuyển, đưa đón người lao động có được áp dụng thuế suất 0% không?

- A. Không áp dụng thuế suất 0%.
- B. Được áp dụng thuế suất 0%.

Câu 7: Hàng hóa dịch vụ nào sau đây thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT:

- A. Sửa chữa phương tiện vận tải tàu biển cho nước ngoài (bao gồm cả vật tư, phụ tùng thay thế) mà các dịch vụ này diễn ra ở Việt Nam.
- B. Hàng hóa xuất khẩu tại chỗ.
- C. Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến theo quy định của chính phủ.
- D. Hàng hóa gia công chuyển tiếp.

Câu 8: Cơ sở kinh doanh Bảo An có số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa đã xuất khẩu chưa được khấu trừ trong 2 tháng liên tục lần lượt là 200 triệu và 250 triệu cơ sở kinh doanh có được hoàn thuế không?

- A. Được hoàn thuế GTGT.
- B. Không được hoàn thuế GTGT.

Câu 9: Thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng của hàng hóa nhập khẩu:

- A. Là ngày 20 của tháng tiếp theo tháng nhập khẩu hàng hóa
- B. Là thời hạn nộp thuế nhập khẩu
- C. Theo thông báo nộp thuế của cơ quan thuế
- D. Tất cả các phương án trên

Câu 10: Công ty xuất nhập khẩu Nam Chung trong tháng 7/2018 có 4 chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng ở khâu nhập khẩu với tổng số thuế giá trị gia tăng là 320 triệu. Công ty C được kê khai, khấu trừ đối với 4 chứng từ trên chậm nhất vào kỳ khai thuế tháng mấy?

- A. Kỳ khai thuế tháng 7/2018
- B. Không giới hạn thời gian kê khai, khấu trừ

- C. Kỳ kê khai tháng 8/2018
- D. Kỳ làm thủ tục xin hoàn thuế

Câu 11 : Cơ sở kinh doanh khai thuế GTGT theo tháng, trong tháng 12/2017 có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết là 380 triệu đồng, trong đó có 180 triệu đồng thuế GTGT đầu vào của hàng hóa xuất khẩu. Tháng trước cơ sở kinh doanh phát sinh thuế GTGT phải nộp. Cơ sở kinh doanh được hoàn thuế GTGT trong tháng:

- A. 380.000.000 đồng.
- B. 200.000.000 đồng.
- C. 180.000.000 đồng.
- D. Không được hoàn thuế GTGT.

Câu 12 : Năm 2017, công ty Nông sản An Khê nộp thuế GTGT theo PPKT thu mua cà phê của nông dân sau đó bán cho Nhà máy cà phê Trung Nguyên (nộp thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp) để chế biến thành cà phê hòa tan. Công ty An Khê phải nộp thuế GTGT như thế nào?

- A. Không chịu thuế GTGT.
- B. Nộp thuế theo thuế suất 5%.
- C. Không phải kê khai, tính nộp thuế.

Câu 13 : Mức thuế suất thuế GTGT 5% áp dụng đối với trường hợp nào sau đây:

- A. Sản phẩm trồng trọt chưa qua chế biến do tổ chức, cá nhân tự trồng bán ra.
- B. Giống, con giống nhập khẩu theo quy định.
- C. Sản phẩm trồng trọt chưa qua chế biến ở khâu kinh doanh thương mại.
- D. Muối mỏ tự nhiên.

Câu 14 : Đối với kinh doanh bất động sản, giá tính Thuế giá trị gia tăng là:

- A. Giá chuyển nhượng bất động sản.
- B. Giá chuyển nhượng bất động sản trừ giá đất.
- C. Giá chuyển nhượng bất động sản trừ giá đất (hoặc giá thuê đất) thực tế tại thời điểm chuyển nhượng.
- D. Giá bán nhà và chuyển quyền sử dụng đất.

Câu 15 : Giá tính thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu là:

- A. Giá chưa có thuế GTGT.
- B. Giá chưa có thuế GTGT, đã có thuế TTĐB.
- C. Giá chưa có thuế GTGT, đã có thuế nhập khẩu.
- D. Giá nhập khẩu tại cửa khẩu + thuế nhập khẩu (nếu có) + với thuế TTĐB (nếu có)

Câu 16 : Khi cơ quan thuế thanh tra, kiểm tra thuế phát hiện trường hợp hoá đơn GTGT ghi mức thuế suất Thuế giá trị gia tăng thấp hơn quy định thì xử lý bên mua như thế nào?

- A. Yêu cầu bên bán lập lại hoá đơn mới theo đúng thuế suất quy định và được kê khai bổ sung.
- B. Khấu trừ thuế đầu vào theo thuế suất ghi trên hoá đơn.
- C. Được khấu trừ thuế đầu vào theo thuế suất quy định.
- D. Không được khấu trừ đầu vào.

Câu 17 : Mức thuế suất thuế GTGT 0% không áp dụng đối với:

- A. Hàng chuyển khẩu.
- B. Hàng hóa gia công xuất khẩu chuyển tiếp.
- C. Hàng hóa bán cho cửa hàng miễn thuế.
- D. Hàng hóa bán tại hội chợ triển lãm nước ngoài.

Câu 18 : Hàng hóa dịch vụ nào sau đây thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT:

- A. Sửa chữa phương tiện vận tải tàu biển cho nước ngoài (bao gồm cả vật tư, phụ tùng thay thế) mà các dịch vụ này diễn ra ở Việt Nam;
- B. Hàng hóa xuất khẩu tại chỗ.
- C. Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến theo quy định của chính phủ.
- D. Hàng hóa gia công chuyển tiếp.

Câu 19 : Năm 2017 công ty gốm sứ Bát Tràng nhập thiết bị về làm tài sản cố định phục vụ cho sản xuất sản phẩm sứ cách điện để cung cấp cho ngành điện lực, hóa chất ...phục vụ quá trình sản xuất kinh doanh (mặt hàng này trong nước chưa sản xuất được). Đề nghị cho biết thiết bị này có thuộc đối tượng chịu thuế GTGT không? nếu có thì thuế suất bao nhiêu?

- A. Chịu thuế GTGT, TS 5%.
- B. Chịu thuế GTGT, TS 10%.
- C. Không chịu thuế GTGT.

Câu 20 : Các loại hàng hóa dịch vụ nào dưới đây, xuất khẩu nhưng không được áp dụng mức thuế suất thuế Giá trị gia tăng 0%?

- A. Tái bảo hiểm ra nước ngoài.
- B. Chuyển giao công nghệ.
- C. Chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ ra nước ngoài.
- D. Tất cả các trường hợp trên.

chương, sau đó được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng sang thành đất ở để xây dựng chung cư, nhà ở... Để bán thì giá đất được trừ khi tính thuế GTGT là giá đất nông nghiệp nhân chuyển nhượng từ người dân và các chi phí khác bao gồm những loại chi phí nào sau đây?

- A. Hoàn tiền sử dụng đất nộp thuế để chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở
- B. Thuế thu nhập cá nhân nộp thay người dân có đất chuyển nhượng
- C. Hoàn tiền sử dụng đất nộp thuế để chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở thuế thu nhập cá nhân nộp thay người dân có đất chuyển nhượng trừ các tiền chi trả thuế trước doanh nghiệp kinh doanh bất động sản nộp thay

Câu 2. Công ty du lịch Hà Nội Tourist ký hợp đồng du lịch với Công ty B tại Malaysia theo hình thức đi hành trình gói cho 20 khách du lịch là 32.000 USD. Trong đó Tiền vé máy bay B vé là 9.000USD.

Chi phí trả cho phía nước ngoài tại nước ngoài là 1.000USD. Tỷ giá 23.000VNĐ/USD

Giá tính thuế GTGT:

- A. 32.000×23.000
- B. 23.000×23.000
- C. 22.000×23.000
- D. 20.000×23.000

Câu 3. Thuế xuất thuế DN không áp dụng đối với:

- A. Xe ô tô xuất khẩu để bán thời hạn trên lãnh nước ngoài
- B. Dịch vụ tổ chức sự kiện tại nước ngoài
- C. Dịch vụ vận chuyển khách du lịch từ Việt Nam sang Lào
- D. Xe ô tô bán cho cá nhân, cá nhân trong khu phi thuế quan.

Câu 4. Công ty cổ phần thương mại Phú Bình là đơn vị chuyên gia công hàng may mặc. Tháng 6/2017 công ty Phú Bình gia công một đơn hàng cho Công ty Hải Anh. Biết rằng:

- A. Tổng giá trị vật tư Phú Bình nhận về là 120 triệu đồng
- B. Giá trị nguyên liệu phụ Phú Bình đưa vào sản xuất là 20 triệu đồng
- C. Chi phí nhân công cho đơn hàng trên là 50 triệu đồng

Giá tính thuế GTGT là:

- A. 120 triệu đồng

- B. 10 triệu đồng
- C. 8 triệu đồng
- D. 5 triệu đồng

Câu 8. Công ty Thiên Thiên Nông có thu mua của các hộ nông dân và hợp tác xã các sản phẩm gạo sau đó xay sát rồi đóng gói và bán cho các doanh nghiệp thương mại. Công ty Thiên Thiên Nông phải chịu mức thuế suất GTGT nào?

- A. Thuế suất 0%
- B. Không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.
- C. Không kê khai, không nộp thuế.
- D. Thuế suất 1%

Câu 9. Mức thuế suất 1% áp dụng đối với trường hợp nào dưới đây?

- A. Sản phẩm nông trọt chưa qua chế biến do tổ chức, cá nhân tự trồng bán ra
- B. Cây giống, con giống, nhập khẩu theo quy định
- C. Doanh nghiệp, nhà bán sản phẩm nông trọt chưa qua chế biến ở khâu kinh doanh thương mại
- D. Doanh nghiệp, nhà thầu thuế theo quy định từ bán sản phẩm nông trọt chưa qua chế biến ở khâu kinh doanh thương mại cho cá nhân, hộ kinh doanh.

Câu 10. Tháng 2/2018 đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế tại Công ty A (thời kỳ thanh tra: 2016-2017) và phát sinh tình huống như sau: Tháng 9/2017 đơn vị có mua hàng hóa dịch vụ của 02 khách hàng cụ thể: KH X, số tiền: 2,2 tỷ đồng (Thuế GTGT kê khai khấu trừ: 200 triệu đồng), KH Y, 3,3 tỷ đồng (Thuế GTGT kê khai khấu trừ: 300 triệu đồng). Đến thời điểm kiểm tra đơn vị vẫn chưa thực hiện thanh toán cho 2 khách hàng trên.

Kiểm tra thời hạn thanh toán trên HĐ của 02 khách hàng nêu trên:

- KH X: Thời hạn thanh toán theo yêu cầu của bên X.
- KH Y: Thời hạn thanh toán đến tháng 8/2018.

Khi định thuế GTGT được kê khai khấu trừ đối với tình huống nêu trên:

- A. 30 triệu đồng
- B. 50 triệu đồng
- C. 0 đồng
- D. Không phương án nào đúng

Câu 11. Trong các khẳng định sau, khẳng định nào là đúng?

- A. Cơ sở kinh doanh có số thuế đầu vào chưa được khấu trừ hết 12 tháng liên tục sẽ được hoàn thuế GTGT
- B. Số thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ, công ty không được tính vào chi phí, ngoài giá bán giá gốc
- C. Đối với dự án đầu tư có số thuế GTGT đầu vào chưa khấu trừ hết (sau khi đã bù trừ với số thuế GTGT phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh) từ 300 triệu đồng trở lên, thời gian từ 3 tháng trở lên sẽ được hoàn thuế GTGT
- D. Số thuế GTGT đã nộp theo quyết định của cơ quan hải quan được khấu trừ toàn bộ, trừ trường hợp cơ quan hải quan xử phạt về gian lận, trốn thuế.

Câu 9. Công ty ABC có tiền nhận từ ký hợp đồng cho Công ty X vay có thời hạn 06 tháng tiền lãi từ Công ty X

- A. Thuế đầu vào chịu thuế GTGT và thuế suất 10%
- B. Thuế đầu vào không chịu thuế GTGT.
- C. Không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT.
- D. Cả 3 câu đều sai.

Câu 10. Công ty Ánh Dương là doanh nghiệp sản xuất nước uống đóng chai, giá đã bao gồm thuế GTGT của một chai nước trên thị trường là 5.500 đồng. Công ty Ánh Dương xuất 800 chai nước đóng chai cho doanh nghiệp Việt Mỹ tặng cho nhân viên nhân dịp lễ tết. Vậy công ty Ánh Dương có phải kê khai tính thuế GTGT đối với số hàng trên không? Giá tính thuế là bao nhiêu?

- A. Phải kê khai tính thuế GTGT đối với 800 chai nước và tổng giá tính thuế là 4.400.000 đồng.
- B. Không phải kê khai tính thuế GTGT
- C. Không có đáp án nào nêu trên.

Câu 11. Hoá đơn, chứng từ đối với hàng hoá, dịch vụ khuyến mại, quảng cáo được lập như thế nào?

- A. Không lập hóa đơn GTGT, dùng phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ kèm theo lệnh đầu dòng nội bộ
- B. Lập hoá đơn GTGT, trên hoá đơn ghi tên và giá trị hàng hoá theo giá vốn, T3 tương ứng mà hàng bán ra
- C. Lập hoá đơn GTGT ghi tên và số lượng hàng hoá, ghi rõ là hàng khuyến mại, quảng cáo không thu tiền, dùng thuế suất, thuế GTGT không ghi, gạch chéo

Câu 12. Ngân hàng Nhà nước cấp phép cho Tổ chức Z, là đơn vị trực thuộc, thực hiện dịch vụ cung cấp thông tin tín dụng. Năm 2017, Tổ chức Z có ký hợp đồng cung cấp thông tin tín dụng cho một số ngân hàng thương mại phục vụ hoạt động cấp tín dụng và phục vụ hoạt động khác của ngân hàng thương mại. Vậy doanh thu từ dịch vụ cung cấp thông tin này có chịu thuế GTGT không?

- A. Không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT

- B. Doanh thu từ dịch vụ cung cấp thông tin này thuộc đối tượng chịu mức thuế suất 10%
- C. Doanh thu từ dịch vụ cung cấp thông tin tin dùng phục vụ hoạt động cấp tin dùng thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT, doanh thu từ dịch vụ cung cấp thông tin tin dùng phục vụ hoạt động khác của ngân hàng thương mại không theo quy định của Luật ngân hàng thì mức thuế đối tượng chịu thuế GTGT và thuế suất 10%.

Câu 13. Năm 2017, doanh nghiệp A trong giai đoạn đầu tư chưa đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp A có phát sinh số thuế GTGT đầu vào của giai đoạn đầu tư đã được cơ quan thuế hoàn trong tháng 8/2017 là 700 triệu đồng. Do khó khăn, tháng 2/2018 doanh nghiệp A quyết định giải thể và có văn bản gửi cơ quan thuế và việc xử lý giải thể thì trong giai đoạn doanh nghiệp A chưa hoàn thành thủ tục pháp lý để giải thể, cơ quan thuế chưa thu hồi lại thuế GTGT đã hoàn. Hai mươi ngày trước khi doanh nghiệp A có đủ thủ tục pháp lý để giải thể chính thức vào tháng 7/2018, doanh nghiệp thực hiện bán một (01) tài sản đã đầu tư. Doanh nghiệp A có phải điều chỉnh lại số thuế GTGT đầu vào và nộp lại số thuế GTGT được hoàn không?

- A. Không phải điều chỉnh lại số thuế GTGT đầu vào trong ứng của tài sản bán ra bởi thuế đã được cơ quan thuế hoàn, đối với những tài sản không bán ra, doanh nghiệp A phải xử lý thuế đầu chỉnh để nộp lại số thuế GTGT đã được hoàn.
- B. Không phải thực hiện điều chỉnh và nộp lại số thuế GTGT đã được hoàn.
- C. Điều chỉnh lại số thuế GTGT đầu vào trong ứng và tài sản bán ra và nộp lại số thuế GTGT đã được hoàn.

Câu 14. Đồ gỗ cơ sở kinh doanh có phương án sản xuất, kinh doanh tổ chức sản xuất tập kìn, hạch toán tập trung và sử dụng sản phẩm thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT để sản xuất ra mặt hàng chịu thuế GTGT nhưng trong giai đoạn đầu tư xây dựng cơ bản có cung cấp hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế GTGT để lắp ráp sản xuất, chế biến và có văn bản cam kết lắp ráp sản xuất sản phẩm chịu thuế GTGT thì:

- A. Được xử lý thuế đầu vào thuế GTGT ngay từ giai đoạn đầu tư xây dựng cơ bản.
- B. Phải thực hiện phần số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ.
- C. Cả a và b đều đúng.
- D. Cả a và b đều sai.

Câu 15. Công ty Hòa Phát ký hợp đồng mua heo với Công ty Debaco theo hình thức Công ty Debaco giao cho Công ty Hòa Phát con giống, thức ăn, thuốc thú y. Công ty Hòa Phát giao, bán cho Công ty Debaco sản phẩm heo thì tiền công nuôi heo nhận từ công ty Debaco và sản phẩm heo Công ty Hòa Phát giao bán cho công ty Debaco chịu thuế suất thuế GTGT là bao nhiêu?

- A. Thuế suất thuế GTGT là 0%.
- B. Không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.

C. Thuế suất thuế GTGT là 0%

Câu 16. Đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại giá tính thuế GTGT được xác định như sau:

- A. Hàng hóa dịch vụ dùng để khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại giá trị thuế bằng 0.
- B. Hàng hóa dịch vụ dùng để khuyến mại không theo quy định của pháp luật về thương mại thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.
- C. Hàng hóa dịch vụ dùng để khuyến mại nhưng không thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại thì không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT.
- D. Cả 3 câu a, b, c đều sai.

Câu 17. Doanh nghiệp Hải Anh là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng được thành lập từ năm 2013 và thực hiện khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ. Từ khi thành lập cho đến nay, doanh nghiệp vẫn chưa tìm kiếm được thị trường nên không phát sinh doanh thu nhưng vẫn thực hiện nộp hồ sơ khai thuế cho cơ quan thuế đúng quy định. Doanh nghiệp Hải Anh hiện tại đã ký hợp đồng với đối tác có giá trị doanh thu trên 1 tỷ trong năm 2014. Doanh nghiệp Hải Anh có được áp dụng thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ và xuất hoá đơn giá trị gia tăng cho công ty đối tác trong năm 2014 không?

- A. Trước thời điểm 01/01/2014 thì Hải Anh đã thực hiện đăng ký thông báo với cơ quan thuế để phương tiện nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ theo mẫu 06/GTGT, thì nộp tự động áp dụng phương pháp khấu trừ.
- B. Dù Hải Anh phải áp dụng nộp thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp do doanh thu dưới 1 tỷ đồng.

Câu 18. Ngày 15/5/2017 người nộp thuế phải nộp hoá đơn mua vào phát sinh tháng 12/2016 bị bỏ sót và chưa kê khai thì việc khai bổ sung đều chính phải thực hiện vào kỳ tính thuế nào?

- A. Thực hiện khai bổ sung đều chính kỳ tính thuế tháng 12/2016 nhưng phải trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế tại trụ sở NNT.
- B. Thực hiện khai bổ sung kỳ tính thuế tháng 4/2017 nếu còn trong thời hạn khai thuế hoặc tháng 05/2017.
- C. Thực hiện khai bổ sung kỳ tính thuế tháng 4/2017 nếu còn trong thời hạn khai thuế hoặc tháng 05/2017 nhưng phải trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế tại trụ sở NNT.

Câu 19. Công ty Tân Phát thế chấp tài sản là một xe ô tô tại Ngân hàng TMCP B có giá 2 tỷ đồng và không có khả năng thanh toán nợ. Ngân hàng B ủy quyền cho Công ty Tân Phát bán chiếc xe này để trả nợ vay thì có phải kê khai nộp thuế GTGT như thế nào?

- A. Không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.

B. Không phải kê khai nộp thuế GTGT.

C. Chịu thuế suất 10%.

Câu 26. Hàng hóa xuất khẩu hoặc hàng hóa được coi như xuất khẩu, giả sử các điều kiện khác đầy đủ nhưng không có Tờ khai hải quan, thuộc đối tượng chịu thuế GTGT nào sau đây :

A. Không tính thuế GTGT đầu ra nhưng không được khấu trừ thuế đầu vào.

B. Không phải kê khai, nộp thuế.

C. Phải tính và nộp thuế GTGT như hàng hóa tiêu thụ nội địa.

Câu 28. Trong các đối tượng sau, đối tượng nào không chịu thuế GTGT?

A. Dịch vụ vận chuyển hàng hóa

B. Chuyển nhượng vốn ra nước ngoài

C. Chuyển nhượng quyền đầu tư

D. Xả kho hàng.

Câu 29. Công ty B sản xuất nước uống tinh khiết. Tháng 5/2018 công ty B xuất kho 300 chai nước phục vụ cho cán bộ công nhân viên đi nghỉ mát tại Hạ Long. Giá thành sản xuất 1 chai nước là 3.000đ, giá bán trên thị trường là 4.000đ/chai.

Công ty B kê khai thuế GTGT thế nào?

A. Công ty B không phải kê khai thuế GTGT

B. Công ty B phải kê khai thuế GTGT với giá thành $3.000đ/chai \times 300$

C. Công ty B phải kê khai thuế GTGT với giá bán $4.000đ/chai \times 300$

Câu 30. Ngày 28/4/2017 công ty A có trụ sở tại Hà Nội ký hợp đồng với công ty B chỉ để khảo sát, tư vấn thiết kế công trình được xây dựng tại Lai Châu mà công ty B là chủ đầu tư thi

A. Công ty A không phải thực hiện kê khai thuế GTGT đối với hợp đồng này tại trụ sở chính tại Hà Nội

B. Công ty A thực hiện kê khai thuế GTGT đối với hợp đồng này tại trụ sở chính tại Hà Nội

C. Công ty A thực hiện kê khai thuế GTGT vắng tại đối với hợp đồng này tại Lai Châu

Câu 34. Bà Kiều Anh là cá nhân không kinh doanh mua 1 chiếc xe ô tô 7 chỗ với giá chưa thuế là 1 tỷ, thuế GTGT là 100 triệu. Bà Kiều Anh đi được 1 thời gian thì đưa ô tô giúp vốn vào Công ty TNHH B. Giá trị xe ô tô đã khấu hao là 1 tỷ đồng. Công ty B được kê khai khấu trừ thuế GTGT là bao nhiêu

A. 100 triệu

B. 80 triệu

C. 10 triệu

D. Không được khấu trừ thuế GTGT

Câu 25. Đối tượng nào sau đây thuộc diện không chịu thuế GTGT?

- A. Bông vải chế
- B. Mũ cao su sơ chế
- C. Dịch vụ sơ chế bán quản nông nghiệp
- D. Sản phẩm nhân tạo dùng để thay thế bộ phận trong cơ thể người bệnh.

Câu 26. Đối tượng nào sau đây thuộc diện chịu thuế GTGT?

- A. Dịch chuyển tài sản giữa các đơn vị hạch toán phụ thuộc
- B. Mua hàng được hưởng từ hoạt động bán hàng gởi của dịch vụ số số
- C. Lăn sản chưa qua chế biến ở khâu thương mại
- D. Dịch vụ bảo chính vận thông từ nước ngoài vào Việt Nam

Câu 27. Trường hợp nào sau đây thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT?

- A. Tàu đánh bắt xa bờ có công suất máy chính dưới 90CV làm nghề khai thác hải sản.
- B. Tủ bán quản lạnh sản phẩm lập đặt trên tàu đánh bắt xa bờ phù hợp với tiêu chuẩn thiết kế của tàu đánh bắt xa bờ có công suất máy chính từ 90 CV trở lên
- C. Tủ dân karaoke lắp đặt trên tàu đánh bắt xa bờ theo tiêu chuẩn thiết kế của tàu đánh bắt xa bờ có công suất máy chính từ 90 CV trở lên
- D. A và C
- E. Cả đáp án trên đều sai.

Câu 28. Tháng 5/2017, Công ty Thiên Môn Mùa góp vốn bằng 0 số để thành lập Công ty cổ phần Xuân Hạ Thu Đông, 0 số mang đi góp vốn được Hội đồng giám nhận vốn góp của các bên định giá là 1.9 tỷ đồng, bằng 10% số vốn của Công ty CP Xuân Hạ Thu Đông. Tháng 12/2017, Công ty Môn Mùa bán phần vốn góp tại Công ty Xuân Hạ Thu Đông cho Tập đoàn Mạ Nguyên với giá 3.5 tỷ đồng. Số tiền mà Công ty Môn Mùa thu được:

- A. Chịu thuế GTGT 10%
- B. Không phải kê khai, không nộp thuế
- C. Không chịu thuế GTGT
- D. Tài sản đều sai.

Câu 29. Năm 2017, Công ty Trung Thành thu mua cà phê của nông dân sau đó bán cho Nhà máy cà phê tinh chế theo phương pháp khấu trừ chế biến thành cà phê sữa 3 trong 1. Công ty Trung Thành phải nộp thuế GTGT:

- A. Không chịu thuế GTGT
- B. Nộp thuế GTGT 1%
- C. Nộp thuế GTGT 10%
- D. Không kê khai, không nộp thuế.

10	C	25	D
11	C	26	C
12	C	27	D
13	A	28	C
14	A	29	D
15	B	30	B

Kem thêm các nghiệm thuế thu nhập cá nhân

Đề trắc nghiệm thuế GTGT số 3: (30 câu)

Câu 1: Không định sau, không định nào đúng về hàng tạm nhập tái xuất ?

- A. Hàng hóa dịch vụ của Việt Nam tạm giữ ở kho ngoại quan để chuẩn bị xuất khẩu.
- B. Hàng hóa, dịch vụ từ nước ngoài đưa vào Việt Nam rồi sau đó lại đưa ra khỏi Việt Nam mà không làm thủ tục xuất nhập khẩu.
- C. Hàng hóa, dịch vụ từ nước ngoài đưa vào Việt Nam rồi sau đó đưa ra khỏi Việt Nam và có làm thủ tục xuất nhập khẩu.
- D. Hàng hóa, dịch vụ làm thủ tục nhập khẩu vào Việt Nam rồi sau đó làm thủ tục xuất khẩu để bán sang một nước khác.

Câu 2: Hàng hoá, dịch vụ nào sau đây thuộc đối tượng không chịu Thuế giá trị gia tăng?

- A. Hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài, kể cả vật liệu xuất khẩu.
- B. Hàng hoá ga công chuyển tiếp.
- C. Hàng hoá xuất khẩu tại chỗ.
- D. Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến theo quy định của chính phủ.

Câu 3: Hàng hoá luân chuyển nội bộ là hàng hoá:

- A. Do cơ sở kinh doanh xuất bán.

- B. Do cơ sở kinh doanh cung ứng sử dụng cho tiêu dùng của cơ sở kinh doanh.
- C. Để tiếp tục quá trình sản xuất trong một cơ sở sản xuất, kinh doanh.
- D. Do cơ sở kinh doanh tiêu dùng.

Câu 4. Giá tính Thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa nhập khẩu là:

- A. Giá thuế và Thuế giá trị gia tăng
- B. Giá thuế và Thuế giá trị gia tăng, đã có Thuế tiêu thụ đặc biệt
- C. Giá thuế và Thuế giá trị gia tăng, đã có Thuế nhập khẩu
- D. Giá nhập khẩu tự của khẩu cùng trị với Thuế nhập khẩu trước của cùng trị với Thuế tiêu thụ đặc biệt trước có + Thuế tiêu và môi trường trước có

Câu 5. Cơ sở kinh doanh dịch vụ Casino A có số liệu như sau:

- Số tiền thu được do đặt cược (trừ phần poker) cho khách hàng trước khi chơi tại quầy đặt cược là 10 tỷ đồng.

- Số tiền đặt cược lại cho khách hàng sau khi chơi là 20 tỷ đồng.

Giá tính thuế GTGT trong trường hợp này là:

- A. 10 tỷ đồng
- B. 20 tỷ đồng
- C. 70 tỷ đồng
- D. 30 tỷ đồng

Câu 6. Thuế xuất khẩu áp dụng với đối tượng nào sau đây:

- A. Tài sản hiện ra nước ngoài.
- B. Chuyển giao công nghệ, chuyển nhượng quyền sử hữu trí tuệ ra nước ngoài.
- C. Chuyển nhượng vốn, cấp tín dụng, đầu tư chứng khoán ra nước ngoài.
- D. Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác.
- E. Tất cả các đáp án trên đều đúng.
- F. Tất cả các đáp án trên đều sai.

Câu 7. Không định sau, không định nào đúng về hàng tạm xuất tái nhập?

- A. Hàng hóa, dịch vụ của nước ngoài tạm xuất sang Việt Nam sau đó tái nhập trở lại nước ngoài, có làm thủ tục xuất nhập khẩu.
- B. Hàng hóa, dịch vụ của nước ngoài tạm xuất sang Việt Nam sau đó tái nhập trở lại nước ngoài nhưng không làm thủ tục xuất nhập khẩu.
- C. Hàng hóa của Việt Nam đưa ra nước ngoài sau đó đưa trở về Việt Nam, có làm thủ tục xuất nhập khẩu.

Câu 8: Ngày 1/6/2016 Công ty Thành Toàn có ký hợp đồng với một phân mềm quản lý cho khách hàng. Trong hợp đồng quy định là việc triển khai hợp đồng này được chia thành 7 giai đoạn từ lúc bắt đầu cho đến khi kết thúc. Trị giá hợp đồng là 300 triệu đồng.

- Ngày 23/1/2017 hai bên ký biên bản nghiệm thu giai đoạn 1 của hợp đồng với giá trị là 100 triệu đồng.

- Ngày 25/1/2017 bên khách hàng chuyển khoản vào tài khoản của Công ty Thành Toàn số tiền 300 triệu đồng (100 triệu trả cho giai đoạn 1, còn 200 triệu trả trước cho các giai đoạn sau).

Các thời điểm xuất hóa đơn trong trường hợp trên là:

- A. Ngày 23/1/2017 và 25/1/2017
- B. 23/1/2017
- C. 25/1/2017
- D. Không có đáp án nào đúng

Câu 9: Ngày 01/05/2018 Công ty A cho Công ty B vay 1 tỷ đồng theo hợp đồng cho vay số 05/2018 với lãi vay là 10 triệu đồng/tháng (thanh toán vào cuối tháng) với thời gian vay là 1 năm. Công ty A phải làm gì tại thời điểm nhận lãi vay?

- A. Công ty A xuất hóa đơn GTGT cho công ty B với số tiền 10 triệu, thuế GTGT 10%.
- B. Công ty A xuất hóa đơn GTGT cho công ty B với số tiền 10 triệu, không chịu thuế GTGT.
- C. Công ty A không xuất hóa đơn GTGT cho công ty B. Công ty A chỉ lập phiếu thu 10 triệu đồng.
- D. Công ty A xuất hóa đơn GTGT cho công ty B với số tiền 10 triệu đồng, thuế GTGT tương ứng sẽ thu, tính nộp thuế GTGT.

Câu 10: Công ty A sản xuất xi măng để xuất khẩu. Quy trình sản xuất qua 3 giai đoạn. Giai đoạn 1 sản xuất ra sản phẩm xi măng cuối cùng. Giai đoạn 2 sản xuất ra sản phẩm trung gian là clinker.

Tháng 5/2018 công ty A xuất khẩu 100 tấn xi măng và 70 tấn clinker. Biết rằng sản phẩm xi măng và clinker được chế biến trực tiếp từ nguyên liệu chính là tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm 51% giá thành sản xuất sản phẩm.

Khi xuất khẩu công ty A áp dụng thuế suất thuế GTGT thế nào?

- A. Xi măng được hưởng thuế suất 0%, clinker thuộc đối tượng không chịu thuế.
- B. Cả xi măng và clinker được hưởng thuế suất 0%.
- C. Cả xi măng và clinker thuộc đối tượng không chịu thuế.

Câu 18: Trung tâm đầu tư X được cấp cả thẩm quyền giao nhiệm vụ đầu tư để cấp chứng chỉ hành nghề và đại lý bảo hiểm. Trung tâm đầu tư X giao nhiệm vụ đầu tư cho đơn vị Y thực hiện. Trung tâm đầu tư X tổ chức thi và cấp chứng chỉ hành nghề đại lý bảo hiểm thì hoạt động tổ chức thi và cấp chứng chỉ của Trung tâm đầu tư X thuộc đối tượng:

- A. Không chịu thuế GTGT
- B. Không kê khai nộp thuế GTGT
- C. Thuế GTGT 10%
- D. Thuế GTGT 5%

Câu 19: Công ty Hồng Hoa chuyển kinh doanh thiết bị điện tử. Ngày 1/5/2018, công ty nhận được 1 đơn hàng cung cấp 100 chiếc đầu hóa, giá bán chưa bao gồm thuế GTGT là 10 triệu đồng/chiếc. Hàng được giao theo tiến độ như sau: lần 1 - ngày 10/5/2018, giao 30 chiếc đầu hóa, lần 2 - ngày 13/5/2018 giao 30 chiếc, lần 3 - ngày 17/5/2018 giao nốt 20 chiếc còn lại. Thời điểm xác định thuế GTGT là:

- A. Tại ngày 10/5/2018, ngày 13/5/2018 và 17/5/2018
- B. Tại ngày 17/5/2018
- C. Tại ngày 1/5/2018

Câu 20: Trong tháng 3/2018, cơ sở kinh doanh A là đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ nhập khẩu sản phẩm có tên "CHAI MM" và đã khai, nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu với mức thuế suất là 5%. Tháng 3/2018, cơ sở kinh doanh A bán 01 sản phẩm "CHAI MM" cho khách hàng B, giá chưa có thuế GTGT là 100 triệu đồng. Do khi nhập khẩu đã áp dụng thuế suất thuế GTGT 5% nên cơ sở kinh doanh A lập hóa đơn GTGT giao cho khách hàng B ghi giá tính thuế là 100 triệu đồng thuế suất thuế GTGT là 5% và thuế GTGT là 5 triệu đồng, tổng giá thanh toán có thuế GTGT là 105 triệu đồng. Khách hàng B đã thanh toán đủ 105 triệu đồng.

Tháng 7/2018, cơ quan thuế kiểm tra phát hiện cơ sở kinh doanh A áp dụng sai thuế suất thuế GTGT đối với sản phẩm "CHAI MM" bán cho khách hàng B (thuế suất thuế GTGT đúng phải là 10%). Do giao dịch giữa cơ sở kinh doanh A và khách hàng B đã kết thúc nên cơ sở kinh doanh A không có căn cứ để thu thêm tiền của khách hàng B (khách hàng B không chấp nhận thanh toán bổ sung tiền thuế tăng thêm). Cơ quan thuế xác định lại số thuế GTGT mà cơ sở kinh doanh A phải nộp bổ sung là:

- A. Cơ sở kinh doanh A phải nộp bổ sung 5 triệu đồng
- B. Cơ sở kinh doanh A phải nộp bổ sung 4.545 triệu đồng (do tổng giá thanh toán là 105 triệu đồng, đã kê khai nộp thuế 5 triệu đồng)
- C. Cơ sở kinh doanh A không phải nộp bổ sung thuế GTGT

Câu 14: Đồ sường nào chịu thuế GTN?

- A. Sản phẩm bằng thép có trục song máy trục, chế nhả bằng thép, có trục và đĩa xích, bên dây thép bằng thép, có đĩa xích
- B. Sản phẩm bằng thép song máy có trục nhả trục, chế nhả bằng thép, có trục và đĩa xích, bên dây thép bằng thép, có đĩa xích
- C. Sản phẩm bằng thép bên dây xích có trục song máy trục, chế nhả bằng thép, có trục và đĩa xích, có đĩa xích, có đĩa xích thép
- D. Sản phẩm bằng thép có trục song máy trục, chế nhả bằng thép, có trục và đĩa xích, có đĩa xích bên dây thép, có đĩa xích

Câu 15: Đồ với kinh doanh bất động sản, giá trị Thuế giá trị gia tăng là:

- A. Giá chuyển nhượng bất động sản.
- B. Giá chuyển nhượng bất động sản trừ giá đất.
- C. Giá chuyển nhượng bất động sản trừ giá đất trừ giá thuế đất thực tế tại thời điểm nhận chuyển nhượng.
- D. Giá bán nhà và chuyển quyền sử dụng đất.

Câu 16: Không định sau, không định nào đúng về hàng chuyển khẩu?

- A. Hàng của nước ngoài vận chuyển ngang qua cửa khẩu Việt Nam nhưng không làm thủ tục nhập khẩu, xuất khẩu.
- B. Hàng của Việt Nam mua của một nước để bán lại cho một nước khác mà không làm thủ tục nhập khẩu vào Việt Nam.
- C. Hàng của nước ngoài vận chuyển vào Việt Nam sau đó làm thủ tục chuyển cửa khẩu để nhập tư vận chuyển hàng sang nước khác.
- D. Hàng của Việt Nam vận chuyển qua cửa khẩu của nước ngoài nhưng không làm thủ tục nhập khẩu.

Câu 17: Doanh nghiệp A có hoá đơn Giá trị gia tăng mua vào lập ngày

24/08/2017. Trong kỳ kê khai thuế tháng 9/2017, doanh nghiệp A bỏ sót không kê khai hoá đơn này. Thời hạn kê khai, khấu trừ bổ sung tối đa là vào kỳ kê khai thuế tháng mấy?

- A. Tháng 9/2017
- B. Tháng 8/2017
- C. Không giới hạn kỳ kê khai bổ sung

Câu 18: Công ty A là đơn vị sản xuất quạt điện. Giá thành sản xuất 1 chiếc quạt điện là 200.000đ, giá bán là 300.000đ. Công ty A xuất kho 40 chiếc quạt điện cho bộ phận sản xuất sử dụng. Trường hợp này Công ty A phải kê khai thuế GTGT thế nào?

- A. Công ty A kê khai thuế GTGT trên giá thành sản xuất 200.000đ/chiếc.
- B. Công ty A kê khai thuế GTGT trên giá bán là 300.000đ/chiếc.

C. Công ty A không kê khai, nộp thuế GTGT

Câu 29: Công ty Hoàng Hải kinh doanh bất động sản. Trong dự án Chung cư Gamma, công ty đưa ra chính sách bán hàng như sau:

Mỗi khách hàng khi mua hàng sẽ thanh toán thành 3 đợt, mỗi đợt 20% giá trị căn hộ. Công ty Hoàng Hải sẽ phải xử lý số tiền thu được thế nào về nghĩa vụ thuế GTGT?

- A. Công ty phải kê khai thuế GTGT trên toàn bộ giá trị hợp đồng từ thời điểm tạm ứng tiền lần đầu.
- B. Công ty phải kê khai thuế GTGT trên toàn bộ giá trị hợp đồng từ lần cuối cùng thu tiền thu được 100% tiền.
- C. Công ty phải kê khai thuế GTGT trên số tiền thu được từ mỗi lần thu tiền.

Câu 30: Cơ sở kinh doanh nộp thuế nào được hoàn thuế trong các trường hợp sau:

- A. Cơ sở kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế được hoàn Thuế giá trị gia tăng nếu trong 1 tháng liên tục trở lên cơ sở thuế giá trị gia tăng đều vào thuế được khấu trừ hết.
- B. Cơ sở kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế được hoàn Thuế giá trị gia tăng nếu trong 2 tháng liên tục trở lên cơ sở thuế giá trị gia tăng đều vào thuế được khấu trừ hết. Số thuế được hoàn là số thuế đầu vào thuế được khấu trừ hết của thời gian nộp thuế.
- C. Cơ sở kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế được hoàn Thuế giá trị gia tăng nếu trong 3 tháng liên tục trở lên cơ sở thuế giá trị gia tăng đều vào thuế được khấu trừ hết. Số thuế được hoàn là số thuế đầu vào thuế được khấu trừ hết của thời gian nộp thuế.
- D. Cơ sở kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế được hoàn Thuế giá trị gia tăng nếu trong 12 tháng liên tục trở lên cơ sở thuế giá trị gia tăng đều vào thuế được khấu trừ hết. Số thuế được hoàn là số thuế đầu vào thuế được khấu trừ hết của thời gian nộp thuế.
- E. Tất cả các đáp án đều sai

Câu 31: Công ty A bán hàng hóa là đầu hóa. Tháng 3/2018 cơ sở nộp sau:

- Thuế GTGT đầu ra là 300.000.000 đồng.

- Thuế GTGT đầu vào là 140.000.000 đồng. Trong đó có 1 hóa đơn mua vào trị giá 200.000.000đ, thuế 10% ghi sai mã số thuế. Thuế GTGT phải nộp trong kỳ là:

- A. 160.000.000 đồng
- B. 180.000.000 đồng
- C. Không phải các đáp án trên

Câu 32: Thuế GTGT đầu vào của tài sản cố định sử dụng đồng thời cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT và không chịu thuế GTGT là:

- A. Được khấu trừ số thuế GTGT đầu vào của TCCB theo tỷ lệ khấu hao tính cho hoạt động sản, xuất kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT.
- B. Được khấu trừ theo tỷ lệ phần trăm giữa doanh thu của MCV bán ra chịu thuế GTGT so với tổng doanh thu bán ra.
- C. Được khấu trừ toàn bộ.
- D. A hoặc B đúng

Câu 28. Trường hợp nào sau đây không chịu thuế giá trị gia tăng:

- A. Thuế phòng trừ vào tiền và chất kích thích tăng trưởng vật nuôi, cây trồng.
- B. Quảng cáo sản xuất phân bón.
- C. Máy bay hoạt động trong nước chưa sản xuất được nhập khẩu để tạo ra sản phẩm của doanh nghiệp.
- D. Dịch vụ phục vụ sinh hoạt.

Câu 29. Ông Tú đang sở hữu 1 chiếc xe ô tô CX3 đời 2017, giá mua 950 triệu đồng. Do nhu cầu đổi xe, ông bán chiếc xe trên với giá 700trđ. Ông Tú phải nộp các loại thuế gì?

- A. Thuế GTGT 1%, thuế TNCN 0,1%
- B. Thuế GTGT 2%, thuế TNCN 1,1%
- C. Không có nộp gì nữa đâu

Câu 30. Trong các khẳng định sau, khẳng định nào đúng?

- A. Số thuế GTGT đã nộp theo Quyết định ấn định thuế của cơ quan hải quan được khấu trừ toàn bộ, trừ trường hợp cơ quan hải quan xử phạt về gian lận, trốn thuế.
- B. Số thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ, công ty không được tính vào chi phí, nguồn gốc hoàn giá gốc.
- C. Cơ sở kinh doanh có số thuế đầu vào chưa được khấu trừ hết 12 tháng liên tục sẽ được hoàn thuế.
- D. Đối với dự án đầu tư có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết sau khi đã bù trừ số thuế GTGT phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh từ 300 triệu đồng trở lên, thời gian từ 3 tháng trở lên sẽ được hoàn thuế.

Câu 31. Kỳ tính thuế tháng 8/2017, Công ty Bình Minh có số liệu:

- Số thuế GTGT đầu vào tập hợp được: 900.000.000 đồng trong đó mua 01 tài sản cố định có số thuế GTGT đầu vào là 100.000.000 đồng dùng để sản xuất hàng hoá chịu thuế và không chịu thuế GTGT). Số còn lại đều được khấu trừ.
- Doanh số bán ra là 7 tỷ đều thuộc diện chịu thuế GTGT 10%.

Số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ kỳ tính thuế tháng 8/2017 là:

- A. 400.000.000 đồng

- B. 20.000.000 đồng
- C. 90.000.000 đồng
- D. Cả 3 phương án trên đều sai

Câu 27: Kỳ tính thuế tháng 7/2017, Công ty Xây dựng Hòa Bình có số liệu sau:
 - Hoàn thành bán giao các công trình, giá trị xây lắp chưa thuế GTGT: 10.000.000.000 đồng

- Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ: 400.000.000 đồng.
- Thuế GTGT còn phải nộp đầu kỳ tính thuế tháng 6/2017: 0 đồng

Số thuế GTGT phải nộp kỳ tính thuế tháng 7/2017 là:

- A. 400.000.000 đồng
- B. 600.000.000 đồng
- C. 0 đồng
- D. Cả 3 phương án trên đều sai

Câu 28: Công ty A ký hợp đồng mua gà với hộ nông dân B. Sau khi thu mua, Công ty A chế biến thành đùi gà và cánh theo công đoạn mổ, làm sạch và đông lạnh, xếp lạnh rồi bán lại cho Bg C Thăng Long. Công ty A kê khai thuế GTGT thể nào đối với sản phẩm đùi gà và cánh gà khi bán cho Bg C.

- A. Không kê khai, tính nộp thuế GTGT
- B. Tính thuế GTGT 0%
- C. Không chịu thuế GTGT
- D. Chịu thuế GTGT 10%

Câu 29: Công ty A có 3 chi nhánh A1, A2, A3. Ngày 1/5/2018 công ty A điều chuyển một TSCĐ cho Chi nhánh A1 theo giá trị thị trường để sản xuất hàng hóa chịu thuế GTGT. Trường hợp này công ty A kê khai thuế GTGT như sau:

- A. Không kê khai tính nộp thuế GTGT
- B. Không chịu thuế GTGT
- C. Kê khai nộp thuế GTGT theo thuế suất của TSCĐ

Câu 30: Trong kỳ tính thuế, Công ty Lâm Anh thanh toán dịch vụ đầu vào được tính khấu trừ là loại hoá đơn đặc thù như các loại vé. Tổng giá thanh toán theo hoá đơn là 110 triệu đồng, dịch vụ này chịu thuế GTGT là 10%, số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ sẽ là:

- A. Không được khấu trừ.
- B. 10 triệu đồng
- C. 11 triệu đồng

12	A	27	B
13	B	28	A
14	A	29	C
15	C	30	B

Kem thêm các nhiệm vụ quản lý thuế

Đề trắc nghiệm thuế GTGT số 4: (40 câu)

Câu 1: Thời hạn nộp thuế GTGT:

- A. Đối với người nộp thuế theo PPNT là ngày thứ 20 của tháng liền sau hoặc 30 của tháng đầu tiên của quý liền sau tháng/quý phát sinh nghĩa vụ thuế
- B. Đối với trường hợp nhập khẩu hàng hóa là thời hạn nộp thuế nhập khẩu.
- C. Đối với hộ kinh doanh nộp thuế khoán, theo thông báo nộp thuế khoán của cơ quan thuế.
- D. Tất cả các đáp án trên

Câu 2: Trong các khẳng định sau, khẳng định nào đúng:

- A. Mã số thuế đã cấp không được sử dụng lại để cấp cho người nộp thuế khác.
- B. Mã số thuế của tổ chức kinh tế, tổ chức khác sau khi chuyển đổi loại hình, tên, tăng chi, sửa sẽ được giữ nguyên.
- C. Hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh khi thay đổi địa điểm hộ kinh doanh phải thông báo với cơ quan thuế để cấp lại mã số thuế. Trường hợp địa điểm hộ kinh doanh mới đã được cấp mã số thuế cá nhân thì sử dụng mã số thuế đó.
- D. Tất cả các đáp án trên đều đúng

Câu 3: Hóa đơn chứng từ đối với hàng hóa dịch vụ khuyến mãi theo quy định của pháp luật được lập thế nào?

- A. Không lập hóa đơn GTGT, dùng phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ kèm theo lệnh đầu dòng nội bộ.
- B. Lập hóa đơn GTGT, trên hóa đơn ghi tên và giá trị hàng hóa theo giá vốn, thuế suất tương ứng mà hàng bán ra.
- C. Lập hóa đơn GTGT ghi tên và số lượng hàng hóa, ghi rõ là hàng khuyến mãi, quảng cáo không thu tiền, dùng thuế suất, thuế GTGT không ghi, gạch chéo.

Câu 4: Đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ để cả mua ngoài hoặc do cơ sở kinh doanh tự sản xuất dùng để trao đổi, biếu tặng, cho, trả thay lương, giá tính thuế GTGT?

- A. Là giá tính thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ cùng loại hoặc tương đương tại thời điểm phát sinh các hoạt động này.
- B. Không phải là giá tính nộp thuế GTGT.
- C. Giá tính thuế bằng 0.
- D. Giá tính thuế là giá mua hoặc giá thành sản xuất.

Câu 5: Phương pháp khấu trừ thuế áp dụng đối với đối tượng nào sau đây?

- A. Cá nhân, hộ kinh doanh không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ kế toán, hoá đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.
- B. Tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh không theo luật đầu tư và các tổ chức khác không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ kế toán, hoá đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.
- C. Hoạt động kinh doanh mua bán, vãng lai, đi lại, ngoại tệ.
- D. Cơ sở kinh doanh thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, hoá đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật về kế toán, hoá đơn, chứng từ và đăng ký nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế.

Câu 6: Thuế GTGT đầu vào của tài sản cố định sử dụng đồng thời cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT và không chịu thuế GTGT là :

- A. Được khấu trừ về thuế GTGT đầu vào của TSCĐ theo tỷ lệ khấu hao tính cho hoạt động sản, xuất kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT.
- B. Được khấu trừ theo tỷ lệ phần trăm giữa doanh thu của MCHV bán ra chịu thuế GTGT so với tổng doanh thu bán ra.
- C. Được khấu trừ toàn bộ.
- D. A hoặc B đúng.

Câu 7: Phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng áp dụng đối với đối tượng nào sau đây?

- A. Cá nhân, hộ kinh doanh không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ kế toán, hoá đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.
- B. Tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh không theo luật đầu tư và các tổ chức khác không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ kế toán, hoá đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.
- C. Hoạt động kinh doanh mua bán, vãng lai, đi lại, ngoại tệ.
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng.

Câu 8: Thuế GTGT đầu vào chỉ được khấu trừ khi:

- A. Có hoá đơn giá trị gia tăng mua hàng hoá, dịch vụ hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng ở khâu nhập khẩu.
- B. Có chứng từ thanh toán qua ngân hàng đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào, từ hàng hoá, dịch vụ mua tăng lên có giá trị xuất hải mua triệu đồng.
- C. Đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu, ngoài các điều kiện quy định tại điểm a và điểm b khoản này phải có hợp đồng ký kết với bên nước ngoài về việc bán, gia công hàng hoá, cung ứng dịch vụ, hoá đơn bán hàng hoá, dịch vụ, chứng từ thanh toán qua ngân hàng, có khai hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu.
- D. CẢ A, B, C.

Câu 9: Theo quy định của pháp luật các trường hợp nào được coi như xuất khẩu?

- A. Hàng hóa xuất khẩu tại chỗ theo quy định của pháp luật.
- B. Hàng hóa bán ra đến giao nhận hàng hóa ở ngoài Việt Nam.
- C. Hàng hóa bán cho của hàng miễn thuế.
- D. Hàng hóa bán vào khu thuế quan.

Câu 10: Siêu thị điện máy Trần Anh Hà Nội thực hiện chương trình khuyến mại như sau:

Khách hàng đến mua sản phẩm từ 10 triệu đồng trở lên sẽ được tặng 1 Phiếu mua hàng trị giá 1 triệu đồng. Trần Anh Hà Nội có phải kê khai thuế GTGT đối với Phiếu mua hàng này không?

- A. Không phải kê khai thuế GTGT
- B. Phải kê khai thuế GTGT cùng với việc bán hàng hóa dịch vụ
- C. Kê khai thuế GTGT về giá trị thuế bằng 0

Câu 11: Bên nhận bán đại lý hàng hóa hưởng hoa hồng của sản phẩm không chịu thuế, khi nhận tiền hoa hồng được hưởng trị giá hóa đơn GTGT theo thuế suất nào?

- A. Thuế suất 10%
- B. Không chịu thuế GTGT
- C. Tính theo thuế suất của nhà hàng bán ra.
- D. Cả 3 câu trên đều sai

Câu 12: Công ty X thuê tiền tạm ứng của công trình xây dựng nhà xưởng cho công ty Y, và đã xuất hóa đơn GTGT cho công ty Y thì:

- A. Công ty X chưa phải kê định nghĩa vụ thuế GTGT.
- B. Công ty X phải kê định nghĩa vụ thuế GTGT cho phần tiền đã thu được.
- C. Phần tiền đã thu được của Công ty X thuộc đối tượng không kê khai, do nộp thuế GTGT.

Câu 13. Công ty Đức Lộc trong tháng 3/2018 vừa có hoạt động sản xuất kinh doanh bán hàng trong nước vừa có hoạt động xuất khẩu ra nước ngoài. Doanh thu bán hàng trong nước là 10 tỷ, thuế GTGT là 10%, Doanh thu hoạt động xuất khẩu là 5 tỷ. Biết rằng thuế GTGT đầu vào công ty tách riêng được cho hoạt động xuất khẩu và sản xuất kinh doanh trong nước tương ứng là 300 triệu đồng và 400 triệu đồng. Tháng 3/2018 Đức Lộc hoàn thuế GTGT như thế nào?

- A. Chỉ được khấu trừ, không được hoàn thuế GTGT
- B. Được hoàn thuế 300 triệu đồng
- C. Không được hoàn thuế do phải bù trừ về thuế GTGT phát nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước.
- D. Cả 3 phương án trên đều sai.

Câu 14. Công ty Việt Hàn ký hợp đồng ga công với nước ngoài 500.000 đô la để gây xuất khẩu. Giá ga công là 2 tỷ đồng. Hợp đồng ghi rõ giao để gây cho Công ty Tuấn Anh tại Việt Nam để sản xuất ra gây hoàn chỉnh. Điều kiện để công ty Việt Hàn áp dụng thuế suất 0% là:

- A. Không được áp dụng thuế suất 0%
- B. Hợp đồng, Phiếu chuyển tiếp, chứng từ thanh toán qua ngân hàng.
- C. Hợp đồng, Hóa đơn thương mại, Phiếu chuyển tiếp, chứng từ thanh toán qua ngân hàng.
- D. Hợp đồng, Hóa đơn GTGT, cơ thuế hải quan, chứng từ thanh toán qua ngân hàng.
- E. Không có đáp án nào đúng.

Câu 15. Công ty Tân Tiến xây dựng nhà thay quần áo cho công nhân viên thi chi phí đầu vào phục vụ việc xây dựng này có được khấu trừ không?

- A. Được khấu trừ thuế GTGT nếu có đủ đầu vào.
- B. Không được kể thuế khấu trừ thuế GTGT.
- C. Chưa thể khẳng định do còn phải xét hàng hóa đầu vào phục vụ việc xây dựng là hàng hóa gì.

Câu 16. Công ty A có phát sinh như sau: Tháng 3/2018 đơn vị đang còn được khấu trừ thuế GTGT trên cơ sở 01/GTKT là 250.000.000 đồng. Ngày 20/4 khi chuẩn bị nộp cơ thuế thuế GTGT tháng 3/2018 kế toán phát hiện ra ngày 25/11/2017 khai nhận 1 hóa đơn đầu vào, hóa đơn gốc là 325.000.000 đồng, thuế GTGT đầu vào là 32.500.000 đồng nhưng khi kê khai, kế toán đã khai thành 3.250.000.000 đồng và tiền thuế thành 325.000.000 đồng. Tháng 11/2017 đang có chỉ số [40] và [43] bằng 0. Công ty A điều chỉnh nghĩa vụ thuế GTGT như thế nào?

- A. Tổng thuế GTGT phát nộp của tháng 3/2018 là 75.000.000 đồng, điều chỉnh vào chỉ số [37] là 325.000.000 đồng

- B. Tổng thuế GTGT phải nộp của tháng 3/2018 là 75.000.000 đồng, đều tính vào chi tiêu [17] là 250.000.000 đồng.
- C. Tổng thuế GTGT phải nộp của tháng 3/2018 là 42.500.000 đồng, đều tính vào chi tiêu [17] là 325.000.000 đồng.
- D. Tổng thuế GTGT phải nộp của tháng 3/2018 là 42.500.000 đồng, đều tính vào chi tiêu [17] là 250.000.000 đồng.
- E. Không đáp án nào đúng.

Câu 17: Tổ chức, cá nhân chuyển nhượng dự án đầu tư để sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế giá trị gia tăng cho doanh nghiệp, hợp tác xã:

- A. Không phải kê khai nộp thuế GTGT.
- B. Kê khai nộp thuế GTGT theo thuế suất 10%.
- C. Không chịu thuế GTGT.
- D. A và B đều đúng.

Câu 18: Trường hợp nào doanh nghiệp được khấu trừ thuế GTGT:

- A. Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa để cả hàng hóa mua ngoài hoặc hàng hóa do doanh nghiệp tự sản xuất mà doanh nghiệp sử dụng để chi tiêu, công, chuyển nhượng, quảng cáo hoặc các hình thức, phục vụ cho sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT.
- B. Số thuế GTGT chưa nộp theo Quyết định ấn định thuế của cơ quan hải quan được khấu trừ toàn bộ, trừ trường hợp cơ quan hải quan xử phạt về gian lận, trốn thuế.
- C. Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ sử dụng cho hoạt động tìm kiếm, thăm dò, phát triển mỏ dầu khí đến ngày khai thác đầu tiên hoặc ngày sản xuất đầu tiên.
- D. Tất cả các đáp án trên đều đúng.
- E. A và C đúng.

Câu 19: Mặt hàng nào chịu thuế suất 5%:

- A. Dầu ăn.
- B. Bùn lầy.
- C. Trứng.
- D. Tất cả các đáp án trên.
- E. A và B đúng.

Câu 20: Đối tượng nào không chịu thuế GTGT

- A. Thuế phẩm chất nặng.
- B. Dụng cụ y tế.
- C. Thuế chữa bệnh.
- D. Dịch vụ y tế.

E. Cả 4 đáp án trên.

Câu 28: Bên nhận bán đại lý Hà Chi thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT, khi nhận tiền hoa hồng đại lý ghi hóa đơn GTGT theo thuế suất nào?

A. Thuế suất của hàng không chịu thuế GTGT.

B. 0%

C. 10%

D. Cả 3 đáp án đều sai

Câu 29: Doanh nghiệp Khả Phong đầu chuyển TSCĐ theo giá trị ghi sổ để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh hàng chịu thuế cho chi nhánh D.

A. Khả Phong phải xuất hóa đơn và kê khai thuế GTGT theo thuế suất của tài sản cố định.

B. Không kê khai tính nộp thuế GTGT và không xuất hóa đơn.

C. Khả Phong phải xuất hóa đơn GTGT nhưng không phải kê khai tính nộp thuế GTGT.

D. Không xuất hóa đơn nhưng vẫn phải kê khai thuế GTGT theo thuế suất tài sản cố định.

Câu 30: Công ty Minh Chiến có trụ sở chính tại Hà Nội. Ngày 1/5/2018 có chuyển nhượng bất động sản là Nhà hàng - là tài sản cố định của doanh nghiệp mua từ 1/2/2014 với giá quyền sử dụng đất là 3 tỷ, giá trị tài sản trên đất là 15 tỷ. Giá trị còn lại của tài sản là 7 tỷ. Giá chuyển nhượng là 25 tỷ (không bao gồm thuế GTGT). Thuế GTGT công ty Minh Chiến phải nộp là:

A. 22 tỷ

B. 2 tỷ

C. 8 tỷ

D. 5 tỷ

E. Cả 4 đáp án đều sai

Câu 31: Công ty Lan Chi là doanh nghiệp chuyên cung cấp suất ăn công nghiệp. Trong tháng 4/2018 có số thuế GTGT đầu ra là 10.000.000 đồng, Thuế GTGT đầu vào là 60.000.000 đồng trong đó có 2 hóa đơn đầu vào mua cùng ngày của công ty 1 nhà cung cấp thanh toán bằng tiền mặt có số thuế là 2 triệu đồng. Thuế GTGT phải nộp của Công ty Lan Chi trong tháng 4/2018 là:

A. Còn đơn khấu trừ chuyển sang kỳ sau là 50 triệu đồng.

B. Còn đơn khấu trừ chuyển sang kỳ sau là 48 triệu đồng.

C. Phải nộp thuế GTGT 50 triệu đồng.

D. Phải nộp thuế GTGT 48 triệu đồng.

E. Cả 4 đáp án đều sai

Câu 25: Tháng 4/2018 Công ty Hoàng Thạch có trụ sở tại Hà Nội ký hợp đồng cung cấp xi măng cho Công ty Phúc Sơn tại Ninh Bình. Theo hợp đồng hàng hóa sẽ được Công ty Hoàng Thạch giao tại công trình mà Công ty Phúc Sơn đang xây dựng tại Ninh Bình. Vậy Công ty Hoàng Thạch thực hiện kê khai thuế GTGT đối với doanh thu trên thế nào:

- A. Công ty Hoàng Thạch thực hiện kê khai thuế GTGT tại Hà Nội.
- B. Công ty thực hiện kê khai thuế vắng tại tại Ninh Bình.
- C. Công ty Hoàng Thạch thực hiện kê khai thuế vắng tại tại Ninh Bình rồi bù trừ với số thuế GTGT đã kê tại Ninh Bình vào tờ khai thuế GTGT chính thức tại trụ sở chính tại Hà Nội.

Câu 26: Công ty Harimax là doanh nghiệp chế xuất được phép nhập khẩu hàng hóa để bán hoặc xuất khẩu thì hoạt động này:

- A. Không chịu thuế GTGT.
- B. Được áp dụng thuế suất là 0%.
- C. Không phải kê khai, ghi nộp thuế GTGT.
- D. Công ty phải thành lập chi nhánh hạch toán riêng thực hiện kê khai, nộp thuế GTGT riêng đối với hoạt động này, không hạch toán chung vào hoạt động sản xuất để xuất khẩu.

Câu 27: Sản phẩm nông trọt, chăn nuôi, thủy sản chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của DN, HTX nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ bán ra ở khâu kinh doanh thương mại cho DN, HTX khác:

- A. Áp dụng thuế suất thuế GTGT là 0%.
- B. Không phải kê khai, ghi nộp thuế GTGT.
- C. Thuế để cung thông kê thuế GTGT.
- D. Cả 3 sai đều sai.

Câu 28: Công ty nông sản Thiên Phú Nông nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thì mua lúa và gạo, sắn khô, sắn tươi, xay ra gạo rồi bán cho hộ cá nhân kinh doanh của ông X thì:

- A. Áp dụng thuế suất thuế GTGT là 0%.
- B. Thuế để cung thông kê thuế GTGT.
- C. Không phải kê khai, ghi nộp thuế GTGT.
- D. Phải kê khai, nộp thuế GTGT theo tỷ lệ 1% trên doanh thu.

Câu 29: Đối với hàng hóa dịch vụ dùng để chuyển mại giá trị thuế GTGT được xác định như sau:

- A. Hàng hóa dịch vụ dùng để chuyển mại theo quy định của pháp luật về thương mại giá trị thuế bằng 0.

- B. Hàng hóa dịch vụ dùng để chuyển nhượng không theo quy định của pháp luật về thương mại thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.
- C. Hàng hóa dịch vụ dùng để chuyển nhượng không thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại thì không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT.
- D. Cả 3 câu a, b, c đều sai.

Câu 38: Ông Khải là cá nhân không kinh doanh mua một xe ô tô Camry 2.5Q của Toyota Mỹ định để góp vốn vào Công ty TNHH Khải Hoàn là doanh nghiệp chuyên xuất khẩu xi măng. Giá trị chiếc xe là 2 tỷ, thuế GTGT 10%. Trường hợp này thì:

- A. Công ty Khải Hoàn được kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào là 1,8 tỷ.
- B. Công ty Khải Hoàn được kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào là 2 tỷ.
- C. Công ty Khải Hoàn không được kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào do ông Khải là cá nhân không kinh doanh.
- D. Công ty Khải Hoàn không được kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào do đây là xe mua góp vốn.

Câu 39: Tháng 2/2018 Công ty A đang có số thuế GTGT phải nộp là 30 triệu đồng. Ngày 20/3/2018 khi chuẩn bị nộp số thuế thuế GTGT tháng 2/2018 kế toán phát hiện tháng 12/2017 kê khai thuế 1 hóa đơn đầu vào trị giá 120 triệu đồng, thuế GTGT 10%. Biết rằng số thuế thuế GTGT tháng 12/2017 đang có số thuế phải nộp là 2 triệu đồng. Kế toán sẽ phải xử lý như thế nào?

- A. Kê khai bổ sung tờ khai thuế GTGT 12/2017, làm tăng thuế GTGT phải nộp lên 12 triệu đồng, nộp tiền thuế GTGT bổ sung, tình phạt nộp chậm và không điều chỉnh số thuế tháng 2/2018.
- B. Kê khai bổ sung tờ khai thuế GTGT 12/2017, làm tăng thuế GTGT phải nộp lên 12 triệu đồng, theo dõi số tiền thuế phải nộp và điều chỉnh vào chỉ tiêu [37] của Tờ khai tháng 2/2018 là 12 triệu đồng.
- C. Không phải kê khai bổ sung cho Tờ khai thuế GTGT 12/2017, mà kê khai vào Tờ khai tháng 2/2018.
- D. Kê khai bổ sung tờ khai thuế GTGT 12/2017, làm tăng thuế GTGT được khấu trừ lên 12 triệu đồng, điều chỉnh vào chỉ tiêu [38] của Tờ khai tháng 2/2018 là 12 triệu đồng.
- E. Tất cả đều sai.

Câu 40: Khoản nào sau đây thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT:

- A. Là bán hàng trả chậm
- B. Là ứng trước tiền mua hàng
- C. Là cho công ty bán vay tiền
- D. Là thu được từ mua trả trước

Câu 28: Công ty A mua hàng của Công ty B và Công ty A đang còn nợ tiền hàng của Công ty B. Tuy nhiên Công ty B đang còn nợ tiền thuế vào ngân sách nhà nước. Căn cứ Luật Quản lý thuế, cơ quan thuế thực hiện thu tiền, tài sản của Công ty B do Công ty A đang nắm giữ để thi hành quyết định hành chính thuế thì khi Công ty A chuyển tiền vào tài khoản thu ngân sách có được coi là thanh toán qua ngân hàng và số thuế GTGT đầu vào tương ứng với doanh số của hàng hóa mua vào được kê khai, khấu trừ không?

- A. Không được coi là thanh toán qua ngân hàng và không được kê khai khấu trừ thuế GTGT.
- B. Không được coi là thanh toán qua ngân hàng nhưng được khấu trừ thuế GTGT.
- C. Được coi là thanh toán qua ngân hàng và được khấu trừ thuế GTGT.
- D. Cả 3 đáp án đều sai.

Câu 29: Công ty A xuất khẩu 1 lô hàng cho khách hàng ở Nhật Bản. Tuy nhiên, do hàng kém chất lượng nên đã bị các đối tác ở Nhật Bản trả lại hàng. Thuế GTGT ở khâu nhập khẩu lô hàng này được xác định như thế nào?

- A. Công ty A phải nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu và được khấu trừ thuế đầu vào.
- B. Công ty A không phải nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu.
- C. Công ty A phải kê khai nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu nhưng không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào.
- D. Cả 3 đáp án đều sai.

Câu 30: Ngày 01/01/2015, Công ty A mua xe ô tô 4 chỗ để tặng khách hàng giá 1,6 tỷ đồng. Công ty được khấu trừ thuế GTGT đầu vào là bao nhiêu?

- A. 80 triệu đồng
- B. 100 triệu đồng
- C. 160 triệu đồng
- D. Tất cả đều sai.

Câu 31: Trong kỳ tính thuế, Công ty A thanh toán dịch vụ đầu vào được tính khấu trừ là loại hoá đơn đặc thù như các loại vé. Tổng giá thanh toán theo hoá đơn là 110 triệu đồng (giá có thuế GTGT), dịch vụ này chịu thuế là 10%, số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ sẽ là:

- A. 0 đồng
- B. 10 triệu đồng
- C. 11 triệu đồng
- D. 1 triệu đồng

Câu 32: Mặt thuế suất thuế GTGT 5% áp dụng cho các HH-DV nào sau đây:

- A. Sản phẩm nông trọt chưa qua chế biến do ô nhiễm, và nhân từ nông sản ra.

- B. Gông, con gông nhập khẩu theo quy định.
- C. Sản phẩm công nghiệp chưa qua chế biến ở khâu kinh doanh thương mại.
- D. Muối tự nhiên.

Câu 38: Công ty Thiên Hương có số liệu số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết là 300 triệu đồng, trong đó có 200 triệu đồng thuế GTGT đầu vào của hàng hóa xuất khẩu. Tháng trước Công ty phát sinh số thuế GTGT phải nộp. Công ty Thiên Hương được hoàn thuế GTGT trong tháng:

- A. 300 triệu
- B. 200 triệu
- C. 280 triệu
- D. Không được hoàn thuế GTGT

Câu 39: Hàng DV nào sau đây thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT:

- A. Hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài, kể cả lý do xuất khẩu
- B. Hàng hóa xuất khẩu tại chỗ
- C. Sản phẩm là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa qua chế biến theo quy định của Chính phủ
- D. Hàng hóa ga công xuất khẩu chuyển tiếp

Câu 40: Tháng 11/2017, Công ty Thiên A nhận chuyển nhượng 300m² đất kèm theo nhà xưởng trên đất của cá nhân B với trị giá là 10 tỷ đồng và không có đủ hồ sơ giấy tờ để xác định giá đất tại thời điểm nhận chuyển nhượng. Đến tháng 6/2018 Công ty Thiên A chuyển nhượng 300m² đất này kèm nhà xưởng trên đất với trị giá là 14 tỷ đồng thì giá đất được trừ để tính thuế giá trị gia tăng là:

- A. Giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định tại thời điểm nhận chuyển nhượng tháng 11/2017.
- B. Giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định tại thời điểm chuyển nhượng tháng 6/2018.
- C. Giá mua tại thời điểm nhận chuyển nhượng (10 tỷ đồng).

Kem thêm: các nghiệm thuế xuất nhập khẩu

Đáp án đề số 4:

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	D	21	D

14	B	34	B
15	A	35	C
16	E	36	B
17	A	37	C
18	E	38	B
19	E	39	C
20	D	40	A

Tài liệu cũng bạn ôn tập nội dung thi Thử THPT với 120 câu hỏi hỏi trắc nghiệm. Hy vọng bạn sẽ có những giây phút bổ ích cùng và thú vị. Mọi góp ý bạn trong các nội dung tiếp theo và tập đề thi thử THPT TNC A, chờ!